|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Dự thảo Nghị định quy định về điều kiện, thủ tục thành lập cửa hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra giám sát hải quan** | | | |
| 1 | **Việc thành lập cửa hàng miễn thuế, kho ngoại quan** | Về nguyên tắc, các doanh nghiệp sẽ thành lập cơ sở kinh doanh này, còn nhà nước sẽ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoặc giấy phép kinh doanh. | **Đề nghị thay** toàn bộ việc nhà nước thành lập, ra quyết định thành lập các cửa hàng miễn thuế, kho ngoại quan… thành cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh. |
| 2 | **Khoản 1 Điều 4. Điều kiện thành lập cửa hàng miễn thuế**  1. Vị trí đặt cửa hàng miễn thuế  đ) Trường hợp vị trí kho chứa hàng miễn thuế không đặt tại vị trí không thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản này nhưng trong khu vực đảm bảo quản lý, kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan, **giao Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định về vị trí kho**. | **Vị trí kinh doanh nên để cho doanh nghiệp lựa chọn**. Nhà nước chỉ đặt ra quy định và thẩm định xem vị trí kinh doanh đó có đáp ứng điều kiện hay không mà thôi. Do đó, việc giao Tổng cục trưởng quyết định vị trí kho là không phù hợp. | Đề nghị sửa đổi quy định theo phương án sau:  - Doanh nghiệp tự quyết định/dự định vị trí kho và thể hiện trong hồ sơ xin cấp phép.  - Cơ quan nhà nước xem xét hồ sơ và đánh giá xem vị trí như thế có đáp ứng điều kiện hay không?  - Quy định rõ các tiêu chí/điều kiện để chấp thuận hay không chấp thuận vị trí kho do doanh nghiệp đề xuất. |
| 3 | **Điều 4. Điều kiện thành lập cửa hàng miễn thuế**  2. Cửa hàng miễn thuế có hệ thống sổ sách kế toán được ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng ***tiêu chí theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước***  Phần mềm theo dõi và hệ thống camera giám sát hàng hóa nhập, xuất, tồn kho đáp ứng ***tiêu chuẩn theo quy định của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan***. | Không rõ cơ quan quản lý nhà nước nào sẽ ban hành quy định về tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin?  Liệu đây có phải là một điều kiện kinh doanh không? Việc giao quyền cho cơ quan quản lý nhà nước liệu có phải là ban hành điều kiện kinh doanh ở văn bản dưới cấp Nghị định?  Tổng cục Hải quan không được phép ban hành văn bản quy phạm pháp luật.  Liệu tiêu chuẩn này có được coi là một điều kiện kinh doanh?  Các quy định đối với các lĩnh vực kinh doanh khác trong Nghị định này cũng có yêu cầu tương tự. | Đề nghị xác định rõ cơ quan quản lý nhà nước ở đây là cơ quan nào?  Nếu được, đề nghị đưa luôn các tiêu chí này vào Nghị định.  Đề nghị các tiêu chuẩn về phần mềm theo dõi và hệ thống camera giám sát được đưa luôn vào Nghị định.  Đề nghị sửa đổi tương tự với các quy định trong các dịch vụ khác của dự thảo. |
| 4 | **Điều 5. Hồ sơ thành lập cửa hàng miễn thuế**  7. Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp (trừ trường hợp nằm trong khu vực đã được công nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy): 01 bản sao. | Việc đáp ứng quy định về phòng cháy chữa cháy là bắt buộc đối với mọi doanh nghiệp. Cửa hàng miễn thuế không có quy định đặc thù nên đề nghị áp dụng tương tự như pháp luật về PCCC nói chung, không coi đây là một điều kiện để được cấp giấy phép cửa hàng miễn thuế.  Các quy định về thành phần hồ sơ các lĩnh vực khác cũng có quy định tương tự. | Đề nghị bỏ quy định tại Điều 5.7 của dự thảo.  Đề nghị bỏ các quy định về giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy trong thành phần hồ sơ của các lĩnh vực khác trong dự thảo |
| 5 | **Mục 2. Kho ngoại quan**  **Điều 10. Điều kiện thành lập**  3. **Đảm bảo điều kiện** làm việc cho cơ quan hải quan như trụ sở làm việc, nơi kiểm tra hàng hóa, nơi lắp đặt trang thiết bị kiểm tra hải quan, kho chứa tang vật vi phạm.  4. **Kho ngoại quan phải có diện tích tối thiểu 5.000 m2** (bao gồm nhà kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó khu vực kho chứa hàng phải có diện tích từ 1.000 m2 trở lên. Đối với kho chuyên dùng để lưu giữ một hoặc một số chủng loại hàng hóa có yêu cầu bảo quản đặc biệt thì kho ngoại quan phải có diện tích tối thiểu 1.000 m2 hoặc thể tích chứa hàng tối thiểu 1.000 m3. Riêng đối với kho nằm trong khu vực cảng có diện tích tối thiểu 1.000 m2, bãi ngoại quan chuyên dùng phải đạt diện tích tối thiểu 10.000 m2 thì không yêu cầu diện tích kho. | Quy định **Đảm bảo điều kiệnlàm việc cho cơ quan hải quan** là chưa rõ ràng, thiếu minh bạch, bởi không có tiêu chí cụ thể nào để xác định như thế nào là đảm bảo điều kiện.  Hiện nay, một số doanh nghiệp cho rằng **quy định về diện tích tối thiểu, dung tích tối thiểu của kho ngoại quan đang là điều kiện kinh doanh không hợp lý.**  Cần lưu ý rằng, mục tiêu quản lý nhà nước đối với các kho ngoại quan là nhằm bảo đảm tránh gian lận. Do đó, các điều kiện về tường rào, cơ sở vật chất làm việc của cơ quan hải quan, hệ thống sổ sách, camera, phần mềm… đã nhằm đáp ứng mục tiêu này.  Còn quy định về diện tích tối thiểu không trực tiếp ảnh hưởng đến vấn đề chống gian lận.  Việc quy định diện tích thối thiểu sẽ khiến cho việc triển khai các kho ngoại quan tại các đô thị gặp khó khăn, do diện tích đất không đủ. Hơn nữa, diện tích đất quá lớn mà các kho ngoại quan không sử dụng hết sẽ gây lãng phí nguồn lực đất đai. | **Đề nghị quy định chi tiết, định lượng trong** Nghị định hoặc bỏ quy định này.  **Đề nghị bãi bỏ quy định về diện tích tối thiểu** đối với kho ngoại quan và các kho bãi khác trong dự thảo. |
| 6 | **Kho xăng dầu** | Vì sao lại cần có quy định riêng dành cho kho xăng dầu?  Trong danh mục 267 ngành nghề kinh doanh, không có ngành nghề kinh doanh dịch vụ kho xăng dầu.  Liệu kho xăng dầu có phải là kho ngoại quan nhưng chuyên lưu trữ mặt hàng xăng dầu? Nếu như vậy thì tại sao lại cần phân biệt riêng đối với kho xăng dầu, mà không có kho riêng đối với các mặt hàng khác?  Như vậy có thể hiểu là kho ngoại quan thì không được phép lưu trữ xăng dầu còn kho xăng dầu thì không được phép lưu trữ mặt hàng khác? | Đề nghị giải trình rõ lý do có quy định điều kiện kinh doanh riêng đối với kho xăng dầu. |
| 7 | **Điều 22. Điều kiện thành lập**  1. Doanh nghiệp được cấp Giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu **theo quy định của pháp luật về kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu.** | Nghị định 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu quy định một trong những điều kiện để được cấp Giấy phép kinh doanh nhập khẩu xăng dầu là phải có kho xăng dầu thuộc sở hữu hoặc đi thuê.  Khoản 1 Điều 22 của Dự thảo lại yêu cầu phải có Giấy phép kinh doanh xăng dầu thì mới được thành lập kho xăng dầu.  Đây là câu chuyện con gà – quả trứng và cách duy nhất để một doanh nghiệp mới gia nhập thị trường là phải thuê kho xăng dầu của một doanh nghiệp đã tồn tại trên thị trường. Điều này cũng khống có khả năng xảy ra vì các doanh nghiệp đang kinh doanh sẽ không dễ dàng tạo điều kiện cho một doanh nghiệp mới gia nhập thị trường. Do đó, quy định như trong hai Nghị định đã cản trở gần như toàn bộ cơ hội tham gia thị trường của doanh nghiệp mới. | **Đề nghị quy định rõ điều kiện nào có trước, điều kiện nào có sau** theo một trong hai phương án:  - Một là bỏ quy định tại khoản 1 Điều 22 dự thảo này.  - Hai là bỏ quy định tại khoản 3 Điều 7 của Nghị định 83/2014/NĐ-CP |
| 8 | **Điều 26. Hồ sơ thành lập kho hàng không kéo dài**  2. **Văn bản chấp thuận** thành lập kho hàng không kéo dài của Bộ Giao thông vận tải : 01 bản chính.  3. **Văn bản chấp thuận** về địa điểm xây dựng kho hàng không kéo dài của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố: 01 bản chính. | **Quy định như vậy sẽ tạo thêm giấy phép con, giấy phép cháu.** Doanh nghiệp muốn xin giấy phép kinh doanh kho hàng không kéo dài lại phải xin văn bản chấp thuận của Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.  Hon nữa, không rõ Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố sẽ chấp thuận/không chấp thuận dựa trên tiêu chí/điều kiện nào. | **Đề nghị chuyển sang cơ chế một cửa.** Doanh nghiệp nộp hồ sơ tại cơ quan Hải quan. Cơ quan Hải quan lấy ý kiến Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dânvà có thể các cơ quan khác (đây là công việc nội bộ của các cơ quan nhà nước với nhau, doanh nghiệp không cần làm thủ tục gì thêm). Các cơ quan này sẽ trả lời cơ quan Hải quan dựa trên các điều kiện được liệt kê trong Nghị định này. Cơ quan Hải quan trả lời kết quả thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp, cũng dựa trên các điều kiện được liệt kê trong Nghị định này. |
| 9 | **Điều 29. Hồ sơ thành lập cảng cạn**  2. Văn bản công bố mở cảng cạn của Bộ Giao thông vận tải : 01 bản sao. | Tương tự, quy định này là một dạng giấy phép cháu.  Điều 28.1 của Dự thảo đã xác định điều kiện của cảng cạn là "Đã được quy hoạch trong hệ thống cảng cạn do Thủ tướng Chính phủ công bố". Cơ quan Hải quan có thể kiểm tra quy hoạch và xác định được doanh nghiệp có phù hợp không. Nếu cơ quan Hải quan không chắc chắn về nội dung quy hoạch thì có thể lấy ý kiến của Bộ Giao thông vận tải bằng văn bản (công việc nội bộ giữa các cơ quan nhà nước với nhau, doanh nghiệp không phải làm thêm thủ tục) | **Đề nghị chuyển sang cơ chế một cửa.** |
| 10 | **Điều 33. Điều kiện thành lập**  1. Vị trí  a) Địa điểm kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung ở các khu vực cửa khẩu, khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;  b) Địa điểm kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng chuyển phát nhanh, bưu kiện nằm trong khu vực được **quy hoạch do cấp thẩm quyền phê duyệt**; | Không rõ quy hoạch ở đây là quy hoạch nào, do cơ quan nào phê duyệt/ban hành. | **Đề nghị quy định rõ về tên quy hoạch và cơ quan ban hành.** |